

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/2025/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 18 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung

một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 229/TTr-SNN ngày 30 tháng 12 năm 2024 và Công văn số 83/SNN-TT&BVTV ngày 13/01/2025, Công văn số 236/SNN-TT&BVTV ngày 05/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 3 năm 2025

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh
- Như Điều 3 QĐ;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PTTH tỉnh Lào Cai;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NLN 2, TH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh

100

100





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chi tiết và biện pháp thi hành một số Điều của Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 15/2025/QĐ-UBND, ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh Lào Cai)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai, bao gồm:

- Loại cây trồng lâu năm được chuyển đổi trên đất trồng lúa, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương theo Điều 6 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ.
- Diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các tổ chức, cá nhân sử dụng đất trồng lúa, thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa; xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa.
- Các cơ quan đơn vị có liên quan đến việc quản lý đất trồng lúa và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa; quản lý việc xây dựng và sử dụng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH LOẠI CÂY TRỒNG LÂU NĂM ĐƯỢC PHÉP CHUYỂN ĐỔI TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA VÀ DIỆN TÍCH, VỊ TRÍ, MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG CỦA CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG PHỤC VỤ TRỰC TIẾP SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA

Điều 3. Quy định loại cây trồng lâu năm được phép chuyển đổi trên đất trồng lúa

1. Cây ăn quả: Mận, Đào, Lê, Cam, Quýt, Chanh, Bưởi, Ổi, Na, Hồng, Nho, Nhãn, Vải, Thanh Long, Mít, Táo, Xoài, Bơ, Hồng Xiêm.
2. Cây công nghiệp: Chè.
3. Cây dược liệu: Tam thất, Đinh lăng.
4. Cây hoa, cây cảnh: Hoa hồng, Cây đào cảnh, Nhất chi mai.

Điều 4. Quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa

1. Diện tích xây dựng

Tổng diện tích xây dựng công trình chiếm tối đa 0,1% diện tích khu đất sản xuất lúa và không vượt quá 1.000 m².

2. Vị trí xây dựng công trình

Được xây dựng ở 01 vị trí hoặc nhiều vị trí khác nhau trong khu vực đất sản xuất lúa.

3. Mục đích sử dụng công trình

a) Được sử dụng cho 01 hoặc nhiều mục đích khác nhau: Phục vụ sơ chế, bảo quản nông sản; kho chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động; trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp.

b) Công trình sau khi xây dựng và sử dụng, nếu không còn nhu cầu sử dụng hoặc do nguyên nhân khách quan không sử dụng được nữa thì phải thực hiện tháo dỡ, cải tạo và khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất, đồng thời đảm bảo các điều kiện cần thiết để trồng lúa trở lại.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm triển khai, theo dõi, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện Quyết định này theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường: Tổ chức công bố công khai và quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; đặc biệt là diện tích đất trồng lúa tại các địa phương.

3. Sở Xây dựng: Phối hợp với cơ quan liên quan trong việc hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xây dựng đối với các hạng mục đầu tư có cấu phần xây dựng đảm bảo theo quy định theo Luật Đất đai năm 2024; Luật Xây dựng năm

2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020, Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Có trách nhiệm hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân lựa chọn cây trồng lâu năm thực hiện chuyển đổi đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch, báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa tại địa phương theo quy định. Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện, kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm quy định về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa và xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các cơ quan đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này (tại Điều 5) có sự thay đổi về tổ chức bộ máy theo quyết định của cấp thẩm quyền thì cơ quan thực hiện là cơ quan hình thành sau sáp nhập.

2. Ngoài các quy định tại quy định này, việc thực hiện chuyển đổi cây trồng lâu năm trên đất trồng lúa và xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa phải đảm bảo các quy định tại Điều 6, Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP và quy định pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng Văn bản tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./